Số THỨ 1818 NGÀY THỨ SÁU 7 AVRIL 1922 NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 10

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI						
	Pour les bureaux, les fonctionnaires, les militaires	Pour les écoles	Par la poste	Pour les Français résidant hors de l'Indochine	Pour les Indochinois hors de l'Indochine	Pour l'étranger	
Một năm.	6$00	6$50	6$30	6$30	$60	$90	
Các tháng	»	3.25	3.00	3.00	3.00	»	
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50	
Ba tháng .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. J. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.
4e page. Une seule insertion. . . . . 0$20 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame, dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một bệnh truyền nhiễm

Xã-hội ta vẫn có một chứng truyền nhiễm không biết rằng lưu hành tự bao giờ, mà hại người một cách rất thảm độc mà ẩm ỉ... — Dịch bạch dịch tử, hại người chỉ mấy ngày, hoặc không đầy 24 giờ đồng-hồ chăng ? — Đậu-mùa lao-sài, lan khắp xa gần, hại người một cách khó mà giữ gìn được chăng ? — Không phải ! Những bệnh trên kia nói, chẳng qua tự trời làm hại hoặc bẩm-thụ từ mẹ mới lọt lòng ! Mà bệnh truyền-nhiễm này thì tự người sinh ra, mà lại bẩm-thụ từ lúc đã khôn lớn ! Bệnh truyền-nhiễm trên kia hay làm hại như gươm yêu-ma-lực, mà bệnh truyền-nhiễm này chuyên làm hại những kẻ khỏe mạnh cao-lương ! Bệnh truyền-nhiễm kia chẳng qua hại một nhà một làng mà bệnh truyền-nhiễm này thì hầu như rải giống-bết cả trong xã-hội Việt-Nam ta, nếu không có cách ngăn ngừa thì sau này nòi giống tiên rồng còn phải chịu mãi bệnh truyền-nhiễm ấy là gì ? tức là bài bạc vậy. Cái bệnh bài bạc tuy đã có nhiều nhà ngôn-luận, các thức báo chương bàn đến, thế nhưng chẳng qua bàn bạc bệnh thỏ-tử-thường của xã-hội ta, chớ chưa xét riêng về phương-diện công-nợ thế nào cái dịch truyền-nhiễm ấy lại thịnh hành ở bọn phụ-nữ nước ta bây giờ. Tuy rằng chẳng riêng gì bọn phụ-nữ, nhưng bọn phụ-nữ lại làm cái thị giờ người đời căm đùng. — Thế thì lấy gì làm chứng ? — Có xem ngay như xứ ta bây giờ, — tức phụ-quê không kể, — nào công-thương bán-nghệ ở chốn thị-thành có phải chỉ nhan nhản là người nam-giới còn những bọn nữ-lưu chỉ có hai-ba thì đầu tắt mặt tối, đầu đội vai mang, là khỏi bề nội rồi, chỉ như bọn trung, thượng-lưu đã sẵn có nền nếp gần sang nhà tục, thời những người có thực-hành nghề nghiệp chẳng qua mới có mấy ông khán-hộ cùng mấy bà đốc giáo mấy bà buôn bán mà thôi, mà những người ấy lại là phần ít nữa. Còn ngoài ra thì ấn không ngồi đồi, tô son điểm phấn, chớ có chịu cất nhắc đến việc gì. Còn công-nghiệp lao-động là phó mặc tiết cả đàn ông coi sóc làm lụng, mà mình thì đứng vào chân phụ-nhân bất-dự. Trong những lúc nhàn cư chung nhật ấy có thể chỉ nằm bẹp ở xó buồng, ngồi tròn ở góc sập thôi, hay sao ? Không loài người ta có tinh hiếu-động, nếu tù hãm như thế chắc không chịu nổi, nên chắc rằng không như thế được, tất nhiên phải tìm cách khiến muôn tiên nẩu. Mà cách tiêu-khiển của bọn phụ-nữ nước ta thì có cách gì ? bút mực không ! kim chỉ không ! xem tuồng coi hát nghe mãi cũng nhàm tai ! nói chuyện nói trò nói mãi cũng mỏi miệng ! Cách tiêu-khiển chỉ còn có rút lá bắt, gẩy đàu tương canh bạc đỏ đen, bài thay đổi mà hòi ! Cách tiêu khiển ấy là cách tiêu-khiển chết người ! cách tiêu khiển thất nghiệp ! nó không đủ đội kịch-liệt mà hết hết công-nghiệp tri-não của người ! Ác nghiệt thay ! đàn đon thay ! phụ-nữ Việt-Nam ta, không không sao mà lại bị cái phong-trào kỳ-quái kia, nó dẫn người mà dìm vào nơi bẩn mê bể khổ, đến lúc đã nổi ra rồi, thì càng vụ sướng bao nhiêu lại càng khổ sở bấy nhiêu, càng say mê bao nhiêu, lại càng phiền não bấy nhiêu, cái thì giờ sướng đã qua cái thì giờ khổ theo đến sau lưng. Theo đuổi người cho đến khi trong mình không còn một giọt máu ! Tuc chẳng phải là một bệnh truyền-nhiễm đáng ghê đáng sợ lắm sao ?

Xét ra cái dịch ấy, nam-giới không thấm-thanh bằng nữ-giới, cô-thời không thấm bằng kim-thời là vì sĩ sau nay !

Trước kia ta cũng thường nghe tiếng chuyện những người đen bạc hay bài bạc, nhưng chẳng qua là kẻ đánh nó chợ, hàng com quán nước mà nay thì hầu hết những bọn khuê-các thon-quê ; ngày trước cho thế là người xấu xí vô loài, nhưng nay thì coi làm thường vậy. Trước kia ta nghe thấy chuyện đàn ông phá nghiệp vì cờ bạc, chớ giờ thì ta đã nghe thấy — mà mắt trông thấy nữa ! — những người đàn bà vì bài bạc mà hại chồng hại con. Là vì như ngày nay trong xã hội Việt-Nam ta đàn ông đụ-nga ít hơn đàn bà, mà dức cần kẻm cần đàn bà thì lại kém ngày trước, cũng là phong-hội đến như thế, nhưng cũng ta tại không có giáo-dục mà nên ! nói thế chẳng có người bẻ : Cũ-lai nước ta đàn bà về đường giáo dục đã vẫn khiếm khuyết thế nhưng kể bây giờ thì con gái cấp sách vào trường học đã hơn mấy ngày trước chớ sao lại gọi là không bằng ? Phải, kể số đi học thì hơn ngày trước, nhưng kể đức tính thì thật không bằng. Tôi bàn đây chỉ cốt rằng có được hạnh-kiểm không đức-hạnh, chớ không kể gì có đi học cũng không đi học. Đi học mà học, không đi học mà học, thì có kể làm sao được. Trước kia con gái dẫu không có trường dạy dỗ, thế nhưng con gái tự có giáo dục ở trong gia-đình, ngôn-hạnh cũng có thể được vẹn cả, tính đoan trang thuần-thục ; biết đường nấu nướng chỉ kim, dẫu cho con nhà giàu sang đến đâu, có học thêm ra thì càng hay, nếu không thì không cũng là đủ lắm đức cả, chứ cần trách-nhiệm như chúng ! Và lại theo văn-minh cổ, con gái vẫn có chỗng được chăn ra khỏi cửa nhà, không dự không đến nhà người khác, thế thì có dâu đi hôm về sớm, tự bộ ở nơi hổ hào. Đến nay thì không ! Từ khi cấm theo cái văn-minh vật-chất mới vào nào có biết cho đến đâu đến đâu. Đi đâu cũng không ai cấm, làm gì cũng không ai ngăn được, thế là tự do ! Giao tiếp rộng rãi, tiêu sái xa xỉ, chẳng không có thể cấm được, thế là nghĩa tinh-quyền ! Có tiền thì có người hầu, nếu nước đã có bỏi, khảo và đã có thợ cần gì phải nhọc đến mình ! Trường nữ-học dẫu có, nhưng giáo-dục ở học-đường sao cho kẻo lại được giáo-dục ở gia-đình, cha mẹ đã nay học mai bãi, thì con cái cũng sao khỏi ham-mê mà bắt chước. Thế là bệnh truyền-nhiễm khốc-liệt ấy dẫu không truyền vào người gần sức yếu mà truyền vào người não-chất non vậy thế thì truyền-nhiễm đến bao giờ cho cùng ?

Người một thân người đàn bà, giúp đỡ mẹ cha, trông coi nhà cửa, dạy dỗ con trẻ, giao tiếp họ hàng, cái gì cũng trách tự trọng bọn người đàn ông gửi việc ở ngoài vậy. Nay lúc còn con gái, thức khuya dậy sớm, một nắng hai sương, cầm chỉ làm ăn, trước sau thu vén, để cho trọn vẹn chức-trách làm chỗng như đó, vợ như hòm, của chồng làm công vụ giữ trong ngoài tiền tiêu, khuya sớm khuyên răn, để cho trọn đạo làm người vợ. Lúc đã sinh con đẻ cái, thì cái trách-nhiệm lại càng nặng nề, nghĩa-vụ lại càng to tát, vì dạn ông con bận lắm việc, nên cái chức-trách dạy nuôi con trẻ lại là trọng ở đàn bà. Người Nhật có câu : « Muốn đức nên con trẻ tốt, cần phải có người mẹ giỏi và thầy giáo nghiêm ». Ôi ! cái trách-nhiệm dạy cho con cái nên người, làm mẹ lại lồn công bằng mấy thầy giáo mà công cần bằng mấy thầy giáo vậy ; nên lại càng phải cẩn thận : lời ăn tiếng nói, lúc dương khi ở, sao cho phép tắc giữ gìn, nghi thường quen tập ; giờ chơi lúc nghỉ-ngơi, đó ăn thức mặc sao cho dịu dẻ tiết-kiệm, không thói xa hoa ; dạy con từ thuở còn thơ, nên bé không xin, cả gầy nghành, thì sinh ra hỏng. Vậy thì chúc trách người đàn bà đến khi làm mẹ lại trọng thêm một từng nữa.

Ấy đấy, đàn bà có quan-trọng cho trong một nước một nhà là thế — Một nước là hợp nhiều nhà mà thành ra — Gia-đình hay thì bỏ-hích cho đường tiến hóa của nhân quần, gia-đình hỏng thì trở ngại cho sự văn-minh ở xã-hội, mà gia-đình thì hay hay hỏng lại là phần nhiều về đàn-bà

Nay nếu ngày đêm mê mệt, giả trẻ bằng nhau, cũng say sưa vào trong cuộc đỏ đen, gần mình vào trong nơi bẩn ám, trước chơi sau thật, hàm rỡ mê ăn, chẳng những hại cho gia-tài, lại có khi hại cho tính-lý, chẳng những hỏng trước mắt mà lại hỏng nữa mai về sau, cái vui trước mắt kia chẳng qua như con cá trong nồi, tổ ri gác bếp hẳn sau có một ngày bại hoại, không sao kéo lại được cho vừa. Kìa như giải gái quẩy quẩn, nói cười suồng sã, còn gì là nữ đức : buông lời thô bỉ, theo thói điếm-đàng, còn gì là nữ-công ; đua thức ngày ngủ, sức yếu mình gầy, bàn bột cổ bao, trộm liền cắp bạc, còn gì là nữ công nữ-dung. Ấy-đức đã buông xuôi tam-tòng lại trái ngược, cha mẹ giữ không nổi, chồng con cạn chẳng nghe, gia sản lần trôi, tiết trinh quét đất, gia đình vì thế bại hoại ; vợ chồng vì thế ly hôn ; con cái vì thế theo gương bỉ bông ; trong xã-hội ta thực là đã lắm người chịu tai vạ vì cái bệnh truyền nhiễm ghê-gớm ấy, đó là cái gương tầy liếp, mà nào có ai chịu soi, chẳng những không thấy bỏ chớ nào mà trách lẫn ra lại càng ngày càng thêm [illegible]

Dẫu thế mặc dầu, nhưng đã gọi là bệnh tất có phương thuốc chữa vậy đám mong những nhà có lòng với thế-đạo sẽ tìm những phương pháp rất hay mà chữa, vì rằng bệnh dẫu kỳ hiểm đến đâu cũng chưa phải là bất-trị-chứng ! Vậy xóm đi một ngày thì dễ được một ngày, mà đã ra thì rồi nó sẽ nở như giống bạo, dây như giống ong, theo chiều gió mà truyền bá khắp mọi nơi, thì bấy giờ lại thêm sự khó khăn trở ngại. Vậy các nhà Y-quốc-hành nghĩ sao ? ?

Bột-minh.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 5 Avril 1922

Pháp với Anh

Chánh-phủ nước Anh đã báo để chánh-phủ nước Pháp biết rằng : nước ấy không ưng gia hạn bản giao nước Pháp-Anh, trước định hạn ba năm mà nay đã mãn, định rằng nước Pháp không phải giữ nước Anh những tiền lời về các món tiền của nước Pháp vay nước Anh trước kia.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 6 Avril 1922

Hội-đồng sông Danube

Hội-đồng coi việc sông Danube lại họp-bội ngày hôm thứ ba để kế-cưu về cái vấn đề giảng thuyết. Trong các bản tờ trình soạn bằng Pháp-văn, có bảy tỏ rõ rằng các ý kiến của các ông đại-biểu. Hội-đồng bàn về việc nối đường điện thoại với Braila, đường điện thoại ấy sẽ dùng cho việc sông Danube. Hội đồng lại quyết nghị đặt thêm các đèn Võ-tuyến mới ở trên sông Danube.

Tài sản của người Đức ở Danzig

Ngày hôm thứ tư, hội-đồng các quan sứ-thần xét các vấn-đề chuyên môn nhất là về bản tờ trình của nội đồng coi các tài sản của người Đức ở Da-zig.

Việc nước Lỗ-mã-ni

Ngày hôm thứ ba, Nguyễn-lão nghị-viện đã ưng chuẩn bản án-văn về việc đem xứ Bessara bie sáp nhập nước Lỗ-mã-ni.

Việc Tây-bá-lợi-á

Báo *Morning Post* có nói theo như lời của viên phóng-sự của các báo quán của chánh-phủ Quá kích, thì những quân lính Cờ-đỏ ở Đông Tây-bá-lợi-á đã tránh quân lính Cờ-trắng mà lui về miền Bắc xứ Imsen, ở độc đường hỏa-xa Issourk. Nghe đâu từ khi Nhật-bản ưng chuẩn việc rút quân về Viễn-đông Nga-la-tư cộng-hòa-quốc thì chánh-phủ Vladivostok có ý bênh vực cho nước ấy.

Trước cuộc hội-nghị Gênes

Buổi chiều hôm thứ tư, quan Poincaré đã triệu tập các phái viên Đại pháp về cuộc hội nghị Gênes, là MM. Berthou, Colrat, Prérard, Seydoux để truyền các mệnh lệnh. Mọi việc đều do tòa Nội các định quyết phải bộ đều phải hỏi ý-kiến tòa Nội-các. Nhưng mọi việc của tòa Nội-các quyết nghĩ lại phải có Nghị-viện ưng chuẩn mới được.

Sáng hôm thứ sáu này, thì M. Lloyd George sẽ đến Gênes với Lord Curzon M. Robert Horne và M Worthington Evane cùng là các nhà giám định.

Các phái viên của Nhật là nam-tước Mayashi, thứ-ước Ishi, và M Esaqo Mori.

Còn như nước Hoa kỳ thì không cử phái viên đến, nhưng viên đại-sứ Hoa-kỳ ở Rome sẽ đến xem xét công việc chứ không có dự nghị.

Quan Giám-quốc Millerand

Chiến-hạm *Edgard Quinet* đã tới Casablanca sáng hôm thứ tư. Có tàu Figuig, đi sau chiến-hạm. Tàu ấy chở ít nhiều quan chức hộ vệ quan Giám-[illegible] nên đi đường cũng hơi vất-vả. Về sau tàu phải đi 17 đêm một giờ, để tới nơi cho kịp kỳ hạn. Chiến hạm tới nơi, quan Thống chế Lyautey liền xuống tàu đón quan Giám quốc. Lúc lên bờ, quan Giám quốc và quan Thống-chế đi một cái đồ lớn, người bản xứ bơi. Trên bến có quốc-vương viên tể-tướng và các viên thượng-thư xứ Maroc. Quốc vương tỏ lòng trung thành với nước Đại-pháp. Quan Giám-quốc cảm tạ quốc-vương, và nói rằng nước Pháp sẽ hết sức bảo-hộ các quyền-lợi cho quốc-vương. Giới thiệu các quan chức đâu đấy, thì các nghị viện và các hội đồng đến chào quan Giám-quốc, rồi quan Giám-quốc đến tòa Công-sứ, nhân dân hoan hô rất là vui vẻ

Quốc-trái Đại-pháp : 3 %. 56,45. — 4 % 1918 63,45. — 5 %. 76 25. — 5 %. 1920 94,75. — 6 %. 1920 94

THẾ GIỚI TẦN VĂN

Con vượn làm chứng

Nói đến câu chuyện này, thì có nhiều người vội nhận cho là lại chuyện huyễn hoặc chi đó mà thôi. Nhưng không. Câu chuyện đó có thực. Như mới đây tại kinh-thành Constantinople nước Thổ-nhĩ-kỳ, ở nơi pháp-đình có xử một cái kỳ-án, phải dùng đến con vượn làm chứng mới xét ra được. Số là một người có tư trương đua ngựa, bị người ta mưu hại, không biết đua hung thế là ai, chỉ biết rằng trong khi người đó bị hại thì có một con vượn của người ấy yêu nuôi đi lâu, nó thường ở luôn bên cạnh, người ấy đi đâu nó cũng đi đấy. Vì vậy bao nhiêu những người có quen thuộc với người ấy đều bị tình nghi cả. Trong đám ấy có hai vợ chồng người kia tên là Tư-thái thì bị tình nghi hơn cả, nhưng không có chứng cớ, cho nên không lấy lẽ gì mà bắt tội được. Sau quan tòa bèn các người bị tình nghi ấy thì mang con vượn ấy ra làm chứng. Con vượn trông thấy vợ chồng Tư-thái thì giáo bét cào vỗ, làm họ sầm sực lắm. Nhờ đó mà xét ra được hai tên hung-thủ ấy định ăn xử tử, thực là không oan. Câu chuyện lạ lùng thực xưa nay chưa từng có.

LỜI ĐÀN BÀ

Nữ-lưu ta có nên liên hợp không ?

Chị em nên biết rằng : Cái sự thế của nữ-lưu ta ngày nay thực là khó. Vì ta đã xuất đầu lộ diện tự nhiên ta cũng có một phần gánh vác vào việc đời cũng như phái nam-nhi thì ta phải nghĩ làm sao cho cái lòng bỵ-vọng của ta sẽ có một cái kết-quả rất hoàn toàn. Như kỳ trước đây em đã có nói đến cái lẽ đó và nói rằng ta đã ra đời thì ta làm sự gì là vì cái hạnh phúc của quốc-gia xã-hội mà làm, chớ không phải vì riêng một tuân ta. Khẩn-thiết trong nữ-lưu ta ai nấy phải nên chú ý mà giải quyết cho rõ. Ấy tức là cái sự thế đương nhiên của nữ-lưu ta vậy.

Này chị em phải nên xét cho kỹ, nghĩ cho chín, ngày nay trong xã-hội ai nấy cũng đã có một phần chuyên chú vào nữ-lưu ta cũng như chuyên chú vào phái nam-nhi rồi đấy. Vậy thì ta phải cũng nhau liên-hợp mà mưu tính việc đời cho được không phụ cái trách-vọng chân-thành của xã-hội mới phải.

Nhưng nói đến cái vấn-đề liên-hợp này thì trước hết ta phải nghiêm cứu cái chủ-nghĩa đích đáng ra làm sao và liệu định sau khi thi hành cái chủ-nghĩa ấy nên phải thế nào đã. Chớ đừng như những con người vô học, nông nổi hay nói liên hợp, thì lại mượn tiếng đó mà làm ra những điều không-không những không hợp ở thành cái trò cười cho miệng thế chê bai, thì thà rằng cứ yên phận một bề, theo cái lẽ lối cũ mà nội yên trong chốn khe buồng lại còn giữ được cái danh giá con người thì-mị. Và chăng liên lạc để đánh là cái nghĩa ta nên quốc-quốc lấy nhau, nhưng không phải là như những thói thường quẩn-quít tụm năm tụm ba, nay đến mai hội, hay đám bạc đám bài, một kẻ hư làm lây ra trăm nghìn kẻ cũng theo đó mà hư như vậy thì liên-lạc để không ích gì mà lại có hại vậy.

Nếu ta đã biết vì cái chủ-nghĩa chính-đáng mà liên hợp, thì tất ta sẽ lập thành được cái đoàn-thể vững-vàng. Nhưng trước hết ta phải cùng nhau có cái mối hiệp lực đồng tâm-sự nấy phải biết cái nghĩa-vụ của mình thì sự liên hợp mới có cơ bền vững được. Ta cứ xem như cái chủ-nghĩa của hội *Nữ-lưu liên hợp* tại tỉnh thành Quảng đông mà em đã nói trong kỳ trước rồi, nay không cần phải nói ra làm gì nữa. Chỉ mong rằng nữ-lưu ta cũng nên có cái chế-nghĩa như thế, thì sự liên hợp mới sẽ có cái gì-trị hay.

Ta cứ lấy lẽ nay mà suy, cũng chung khi-tốt cũng một con trời, cũng ở đất vua, cũng là dân nước, ta có khác gì bạn nam nhi, thế mà bạn nam nhi đã vì sự liên-hợp ấy mà làm nên được biết bao nhiêu là sự nghiệp vẻ vang rồi. Vậy có lẽ nào nữ-lưu ta há lại không biết thế hay sao ?

Nay hãy xin nói về lẽ cần phải liên hợp là vì thế, còn xin để đến kỳ sau em sẽ xin nói về lẽ liên-hợp để làm ra những việc gì. Mong rằng các bạn các-minh nữ quân-tử sẽ biểu đồng-tình mà đem ý-kiến hay tán thành vào việc đó.

Thân-ái Lương-thị Hiền.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Việc phòng giữ trị-an ở chốn hương-thôn

Từ khi cái chính-sách « trấp đoàn an dân » của nhà nước bảo-hộ thi-hành ở xứ Bắc-kỳ tạ, gần tới nơi thành-thị, xa là chốn thôn-lỵ, rộng là chỗ đồng bằng bãi biển, hiểm là nơi hẻo cập rừng lau, đều đã được nhờ chính sách đó mà yên ổn bội phần, không còn phải nay lo cướp bể, mai sợ giặc tàu, cái hạnh phúc thái-bình nên dân Bắc-kỳ ta vậy. Duy cái hại trộm cướp vẫn còn thấy giải giác ở các chốn nhà quê, tuồng cũng là một cái vấn-đề đáng lưu tâm chú ý-tị-an vậy. Có người nói : pháp ngoại dĩ gian, đời nào chẳng có, phương chi kẻ đói hỗ chẳng nghĩ thân, thế tất phải làm xằng làn vạng, những quân trộm cướp kia chẳng qua là những đồ vô tài-nghệ, vô liêm-sỉ ăn cướp vật ở những chỗ nhà quê hẻo lánh, sao đã quan tâm. Nhưng biết đâu lợi quyền của một nước toàn trông vào tài ăn của dân, mà tài ăn của dân phần nhiều bởi huyết hãn mà [illegible] người ấy trộm, hoặc kẻ [illegible] khoya dậy sớm, mới làm có bát ăn, mới có đồng tiền đóng sưu đóng thuế. Phương chi cái buổi xã-hội cải-lương này, chính đang cần ở những nhà vật lực, những dân trí-phú, để gây dựng gánh vác công-việc ích lợi cho quốc-dân, nếu cứ để những quân dư-thủ dư-thực kia quẩy hại lương-dân, như xứ Bắc-kỳ ta trong khoảng mấy năm nay, không tòa án nào là không thấy xử án trộm cướp ở nhà quê, không nhà báo nào là không thấy đăng việc trộm cướp ở nhà quê, còn những dám vào nhỏ ra to, con trâu mò thóc mẹ nỏ lại về sự chết vì người đi giếu đi không dám trình bởi vùng có phần nhiều. ..

Và chẳng cái hại trộm cướp ở nhà quê, lại có một điều rất ghê gớm cũng kinh sợ cho lương dân. Cái gan của quân trộm cướp kia, không những chỉ giết người lấy của, liều thân chịu tù ngục mà thôi, khi nó đã biết thân trạnh chẳng khỏi lưới trời, thì lại sinh ra một kế rất độc để hãm hại bình-dân là cái kế tiêu-vạng, nó cứ xem bình nhật có người nào thù oán nhay là nhà nào giàu có ở trong vùng, thì xui vợ con đến đọa đầy để sách thủ tiền tài, nếu không được mà vợ con hay là người nhà nó đưa tin cho nó, là nó tiêu-vạng ngay những người ấy đồng đảng với nhau. Cái kế-sách ấy nó thường dùng luôn luôn, tưởng ai cũng biết, bao nhiêu người nữa. Người nào sợ mà đút tiền cho nó thì phải một vài trăm cũng phải mất hẳn tám mươi đồng, người nào không chịu

MỚI XUẤT BẢN
BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ
(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)
Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Mỗi tập 0$18 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển « *Thanh-tịnh bế ám* ». Giá bán 3$00
Tiền cước gởi là 0$35
Mua mau kẻo hết !

(Tờ microfilms của Đại học Cornell)

mất tiền hay là bị nó thủ mà nó tiêu xong, dẫu rồi ra quan trên minh xét là tình oan, thì cũng đã thiệt hại rất nhiều, hiện thấy có nhiều người bị vong gia thất thổ, bởi những cái kế-độc của những quân trộm cướp kia, nói tóm lại thì cái hại những người bị tiêu-xuống, cũng không kém gì những nhà mất cướp. Đó là những cái tệ ác tối tăm ngầm, khó mà xét cho ra.

Than ôi, quân trộm cướp đã chẳng biết thương người mà làm hại lẫn nhau, đã không biết mưu sinh hoạt mà ăn không của người. Chúng đã xuất hết tương-tâm rồi thì thiết tưởng giảng đủ nghĩa-lý cho chúng nó, vị tất chúng nó đã biến đổi được cái lòng gian độc, dạy nghề nghiệp cho chúng nó, vị tất chúng nó đã bỏ được cái bụng tham lam. Muốn trừ khỏi cái hại trộm cướp ở nhà quê duy có hai cách: là một cách phòng bị cho lương-dân rất cẩn mật và một cách trừng-trị những quân hung đồ rất nghiêm ngặt mà thôi. Cách phòng bị cho lương-dân thì nhờ có nhà nước đã phái một-thám đi các tỉnh để dò xét kẻ gian, đã đặt tuần-dinh ở các làng để canh phòng hương lý, lại có nơi cho những nhà giàu được phép mua súng để giữ cướp, thực là chánh-phủ hết lòng trấp đạo an dân. Song cái phương-sách lương hảo của chánh phủ nên kết-quả hay hay dở cũng là do việc ở các viên chức thừa-hành phải phép hay không. Có thiện chánh mà không được người hay thi chẳng không làm nên công cán gì.

Ước gì ở chốn thôn quê ta, các nhà có trách-nhiệm về việc tuần phòng thôn-xã, nên đem hết tài-năng mà làm nghĩa-vụ của mình để trừ sạch cái hại trộm cướp làm cản, thực là hạnh-phúc cho dân xứ Bắc-kỳ ta vậy.

Đ. gia-Th.

CUỘC DIỄN-KỊCH LẠM PHÚC

Các nhà luyện tập vở Tây-sương tân kịch của ông Vũ-đình-Long, đã thành thuộc cả rồi, chỉ nay mai thì khai diễn tại rạp hát Tây lớn Hanoi.

Bản Tây-sương tân kịch sẽ diễn luôn hai tối, tối thứ nhất 13 Avril 1922 giúp xã Hanvinh, tối thứ nhì 15 Avril 1922 cũng Hội Hợp-thiện và trường Thể dục. Hai buổi hát ấy, bà còn Ích-thành ta nên cổ vũ và dự cuộc vui chung, vì xã Hanvinh là con nuôi [illegible] số nhiều công-quỹ tổ, còn trường Thể-dục là một lò nung đúc cho thiếu niên Nam-Việt sau này được sức lực vạm vỡ, đủ tư cách gánh vác việc đời.

Vậy mua vui, vừa được phúc, chắc không ai chịu bỏ qua một dịp hiếm có lắm vậy.

Hiện đã bán vé và bán vở tuồng tại nhà hội quán Hợp-thiện và hiệu Hòa-ký số nhà 75 phố Paul Bert, « Hàng Khay » Hanoi, từ 11 giờ đến 2 giờ và từ 5 giờ đến 7 giờ mỗi chiều.

Lấy vé sớm kẻo hết.

GIÁ CHỖ NGỒI

ire gal. Buồng trước một.	4 $ 00 một ghế
— — bên cạnh . .	3 00 —
2 tầng dưới. Buồng trước một.	4 00 —
— — bên cạnh.	3 00 —
— ghế trước sân khấu	1 50 —
Ghế bảo lưu	2 00 —
3e gal. Buồng áp sân khấu.	1 50 —
— — giữa hàng cột.	1 50 —
— Ghế thường hạng nhất.	0 80 —
— — — nhì.	0 50 —

Dư luận Nam-kỳ

Tôi không chán đời

Ít sống xưa nay người bấy chục,
Nhiều lo lại tới đạo năm ba.

Sanh ra đời thì ở với đời, chuyện gì mà chán? Bởi dùng ta có bao lâu, ta ở đời có mấy tắc mà chán. Như thoi đưa, như bóng cửa, như tấc tay, ba vạn sấn ngàn ngày xem phút chốc, mà chán nỗi gì! Hoặc là sinh ra ở đời, đời từ tế với ta quá, ta nỡ nào chán đi! Chẳng nghĩ đông dài, ta nhớ lại thử coi: ta có công với đời, đời cũng có công với ta. ta có tình với đời, đời cũng có tình với ta vậy, nào đời có phụ bạc chi ta mà ta chán đời?

Khi ta sinh ra đời, thân trần truồng tay trắng không biết chi ra mấy với đời, cơn bấy giờ, ta chỉ lạm dụng cả hai tiếng khóc oa oa mà làm lễ chào đời. Đến khi ta nợ thế trả rồi, ấn-tình chác đủ, thì sự nghiệp ta có chầu con ta nối, công-trình ta có bạn tác ta ghi; cơn ta từ đó nhưỡng lại cho kẻ sau, thì đời cũng xúm khóc mà đưa ta vậy: nào đời có phụ bạc gì ta mà ta chán? Có phải khi ta sinh ra ta lấy khóc mà chào đời, khi ta từ đời thì đời cũng lấy khóc mà đưa ta vậy. Ôi! ta với đời, đời với ta thâm tình là dường nào! Nghĩ thế thì tôi không chán đời.

Huống hồ, khi cha mẹ ta sinh ta ra là cha mẹ ta có ý giao ta cho đời, giao ta cho đời là cố ý bảo ta làm việc đời, thế thì ta đây là người của đời, ta chán đời, ai làm việc đời? Nếu ta chán đời, chẳng những ta là người bất trung với đời, mà ta lại là người ngỗ nghịch bất hiếu với cha mẹ ta nữa. Ôi! đời là quê hương của ta. là nơi phụ thác của tổ-tiên ta, nào ta dám chán. « Sanh không bá để trở về không, cái nợ trần-hoàn phải tính xong » thì ta cứ làm việc đời hẳn, ai đi thảo trác mà chán đời.

Có kẻ nói rằng: « Thế sự phù vân há tục vẫn, bất như cao ngọa thả gia xan ». Chỉ nghĩa là việc đời chẳng cần gì hỏi đến, ta chỉ nằm rảnh ăn dưng cho thong thả cái đời. Người thế ấy ta thưa dám dịch quyết là người chán đời hay người khiếp đời, nhưng ta thầm trộng, thì dường như người bất trung với đời vậy, xin độc giả lượng cho.

Thiết nghĩ, ta sinh ra ở đời là ta [illegible] là ở với quê hương ta cũng như ta ở với gia-tộc ta vậy; ta sẵn sóc việc nhà ta bao nhiêu thì ta sẵn sóc việc nước cũng phải bấy nhiêu vậy, ta thương anh em trong một nhà ta bao nhiêu thì ta thương anh em trong một nước ta cũng bấy nhiêu vậy. Đường lấy thì ta có dư công ngỏi rảnh đâu mà chán đời!

Ôi! Chán đời, chán đời! ai là người chán đời? Chán đời là chán làm sao?

Ta đã nhận đời tức là quê hương của ta, thì ta không nên chán, ta phải làm sao cho rực rỡ quê hương, thì công sinh thành của cha mẹ ta phó thác ta cho đời, ta phải làm cho tận cái trách nhiệm ở đời, thì ta mới chẳng phụ lòng cha mẹ.

Đương kim là buổi vận hội đổi thay, nhân tâm hoán cải, ta đối với quê hương ta lại là buổi cần yếu về mọi đường tấn tiến, mà nhất là tổ-chức lợi nguyên trong ba xứ; công chưa rõi, việc chưa xảy ra, làm sao mà gọi chán đời! Huống buổi nay ta buổi đông kẻ việc làm của đời ta nữa.

Kia kìa: Đường xe lửa Vinh — Đồng-hà.
Kia kìa: Đường xe lửa Tourane — Nha-trang.
Kia kìa: Đường xe lửa Mỹ-tho — Cần-thơ.

Tỉnh phòng lại ngày hôm 20 Mars này, thì mới sắp xong được một phần ư trong cái đời của ta đối với Việt-Nam tổ quốc — ta rồi đâu mà ta chán đời. Nếu ta muốn chán đời, ít nữa hãy kỳ ta mỗi người phải có ba lần 50 p. nữa để tiếp ba sợi dây liên-lạc bằng sắt của quốc-dân bu kỳ ta rồi, chừng ấy ai muốn ta đừng chán đời ta cũng chán!

Bởi sao? — Tưởng chừng ấy ta không chán đời, đời cũng chán ta, mà nhất là — nếu ta không làm xong, phận sự ta đối với đời ta, thì đời ta lại đẻ chán ta.....

Bởi thế nên tôi không dám chán đời,

Ta nay đối với đời, trên nữa có Đức Hoàng-thượng Khải-Định, trong ngoài có quan Toàn quyền Long, quan Thống-đốc Cognacq, ba ngài đương ủ chức đương xe lửa Bắc-Nam, đường xe lửa Bắc-Nam, tức là một đường lợi cả quốc-dân ta vậy.

Ta làm xong cái trách-nhiệm trong đường xe sau này thì sự hưởng lợi chẳng những một thân ta một gia-tộc ta mà thôi, mà anh em khắp cả Bắc-Nam cũng đều hưởng lợi: bằng ta lánh nặng tìm nhẹ, những ấy ta hưởng cái lợi khinh với anh em, rồi đừng nói ta chán đời, mà đời cũng chán ta lắm vậy.

Ai ơi xin chớ chán đời,
Đời chưa đáng chán mà người chán ta.

(L. T. T. V) T. T.

VĂN UYÊN

Bài ca Bảo-hộ

Văn-minh phàng thỉnh hội,
Nhờ từ năm Qui-dậu tới năm nay,
Đại-Pháp sang bảo-hộ nước này,
Đem khôn khéo đổi thay lòng nọ cũ.
Có cách trí mở mang ra chẳng một,
Cuộc ích công gây cội đặng muôn nghìn.
Khắp hoàn cầu mọi việc mọi nền,
Đủ Hồng-Lạc bất nguyên tổ điểm lại,
[illegible]
Cựu bản đồ bãi cải nhi tân,
Trên nài khe mở ụng muôn phần,
Dưới đề hồi cầm ngàn bộ lại lội,
Đường liện lộ đọc ngang trăm nẻo,
Bãi phì nhiêu rừng nội phá thành điền,
Thuốc lam sơn hay rất mực thần tiên,
Trồng ngưu dậu đề giáp gần con trẻ.
Người vội-cố sẵn nơi nghĩa-địa
Bệnh ôn dau có chốn nhà thương.
Sống lợi nông đào sẻ khắp mọi đường
Giáy điện-tín chăng ngang trong giới đất
Các thứ máy khắp nơi đều đặt,
Các mỏ khai dưới đất cũng nhiều tiền
Trên tàu bay xe hỏa tỏ bin,
Dưới xa-lắp hầu thuyền thông dưới nước,
Tình phủ huyện nhân dân an lạc,
Tổng xã thôn đọ trước có phần hơn,
Đinh qui đinh điền thổ qui điền,
Phân các hạng thuế tiền đều có lệ,
Trường dầu xảo mở ra bách nghệ,
Trời ha thiên nhà lầm đề thừa lương.
Máy cối min bắn đá trải đường,
Rộng phân thắng giáp ruộng nương; cày cấy,
Người công-trang thường hàm hết thảy
Kẻ bần cùng dân đặng có phần mong.
Bậc trí mưu đăng tiến đi mà dàng,
Đứa gian ác phải giữ lòng điều giữ.
Pháp lân nghị còn nhiều điều lạ.
Việc lợi công đều để dụng nên
Thông tam kỳ các chức hội viên.
Phụng thượng-lịnh bàn nên câu ích lợi
Hoặc mở sổ hoặc là công-thái.
Đều nắc lòng xuất bạc giúp quan trên
Dân gên bội tự nước gên.
Dặng bốn chữ thái bình chữ độ
Lòng sĩ thứ biết lấy gì báo đức
Xin chúc mừng Nam-ngữ một vài câu,
Ơn trên nặng đội trên đầu

Hà-nam Lê-quang-Huy

Cuộc diễn thuyết tại Hội Trí-trí

Tối hôm qua, lúc 8 giờ rưỡi, ông giáo-sư Rezario trường Bảo-hộ, cử-nhân khoa văn-chương diễn-thuyết tại nhà hội Trí-trí về lịch-sử văn-minh của Á Á. Ngoại cái số học sinh của hội Trí-trí thì các viên hội với người ngoài đến nghe giảng không lấy gì làm đông cho lắm. Tại trời mưa phùn chăng? Hay là tại số đông mọi phiên khác, phần nhiều là người thích nghe diễn bằng quốc-văn chăng? Không rõ vì lẽ gì, nhưng điều đó cũng đáng tiếc; vì cuộc trong tối hôm qua mới thật là một cuộc diễn thuyết, tuy vậy mà diễn-giả vì tính khiêm-tốn cũng chỉ gọi là cuộc nói chuyện mà thôi.

Ý giờ hẹn, giáo sư đã tựu tại nhà hội Ông hội trưởng Nguyễn-qui-Toản lên diễn đàn giới thiệu ông Rozorio cho cử tọa và cám ơn giáo-sư đã chịu bỏ một buổi mà đến hội diễn-thuyết cho ta nghe.

Trước hết M. Rozario giải nghĩa chữ văn minh là gì và nói cái gốc tích sự văn-minh là thế nào. Văn-minh tại người mà cũng tại trời, hay nói cho đúng hơn thì bởi tạo-hóa. Vì người ta có lao cần nghĩ ngợi mới được hưởng sự văn-minh và ở một xứ khí-hậu có ôn-hòa, điền địa có phì nhiêu thì người ta mới được chóng văn-minh vậy. Ấy chính vì lẽ đó mà dân Á-đông được hưởng văn minh trước dân Âu-tây, nhưng hưởng trước mà lại hóa tiến sau.

Cái văn-minh của người phương Tây vẫn tiến dần dần mà không được nhanh là của bên Tây thì cốt nhất dựa vào sự học thuật mà của bên Đông thì dựa vào nền luân-lý. Giảng đến sự văn-minh Âu-tây thì ông nói rằng nước Pháp bao giờ cũng đứng vào hàng thứ nhất, hoặc giả một hai khi có nước khác vượt lên trên được thì sau nước Pháp chẳng những theo kịp mà lại vượt lên trên nữa. Rồi ông nói đến sự thời-đại phục hưng và thời-đại cách mệnh là hai thời-đại làm cho nước Pháp chóng văn-minh hơn hết.

Trong cái văn minh Đông-á thì giáo sư phục nhất cái tôn-giáo của ta và cái Tàu là sự thờ tổ tiên. Sự thờ tổ tiên ấy đáng trọng không phải là trọng về sự cúng kị ăn uống, nhưng đáng trọng về sự người còn sống biết nhớ ơn đến người đã qua vậy.

Ấy cũng nhờ về sự thờ tổ-tiên ấy mà Trung-hoa còn đến ngày nay.

Sau cùng ông có nói qua đến cái văn-minh của nước Nam mình, vốn là nước văn-hiến đã lâu mà nay lại nhờ được cái nước văn-minh hơn đến bảo-hộ là nước Đại-pháp thì cái văn-minh của ta lại một ngày kia sẽ tiến lên nhiều. Xem ngay như sự học của ta ngày nay ba bốn đứa từng tiến lên vùn vụt thì đủ rõ vậy. Ông nói người nước Nam có khiếu tính anh lắm, thử mở những sổ danh-sách học sinh các trường bên Pháp mà có người Nam học, thấy học-sinh mình bao giờ cũng chen được vào hàng thứ nhất thì mừng lắm vậy.

Sau nói với học-sinh trường Trí trí thì ông tổng-luận rằng: « Những người đồng bang các anh có cái khiếu học được đến bực ấy thì các anh nay cũng sẵn những ông thầy dìu-dắt như các ông thầy ở đây thì há lại chẳng noi theo được như thế ru! »

Ông nói chừng một giờ đồng hồ mới hết. Khi dứt lời, cử tọa đều vỗ tay hồi lâu, rồi ông hội trưởng cảm ơn ông đã cho ta hưởng một giờ rất thú vị.

Mong rằng thuyền thoảng hội Trí-trí cứ nhờ được những vị giáo-sư qui quốc đến diễn thuyết như vậy thì hay lắm.

VIỆC HANOI

Các tin tàu. — Tàu *Amboise* mang thư sang Pháp, đến ngày 9 Avril sẽ ở Haiphong chạy.

Thư tin ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 8 giờ 7 phút tối 8 vril.

Tàu *Cordillière* ở Yokohama sẽ khởi hành ngày 8 Avril và ở Thượng hải ngày 15. Chừng 20 thì đến Haiphong.

Quan Nguyên-soái Blondlat đã tới Hanoi. — Quan Nguyên-soái Thống-binh Blondlat lúc 2 giờ ở Vinh đi thủy-phi-cơ ra đã tới trường máy-bay Bạch-mai hồi 4 giờ 15. Các quan ở tòa Toàn-quyền và tòa Tham-mưu quan Nguyên-soái coi đọc binh Trung Bắc-kỳ đến nghênh tiếp ngài tại Bạch mai. Quan Công-sứ Delamarre tỉnh Hà-đông cũng đến trường máy-bay đón ngài chiều hôm nay.

Ngài đi ô-tô ở Bạch-mai lên đến nhà la ga Hanoi thì ngài xuống xe rồi lên ngựa đi về Đại-đinh ở Đôthầy, đang trước về sau ngựa ngài thì có một đội kị-mã cầm cờ đi theo. Tới trường máy trở lên đến Bạch-mai hai bên đường đều trồng cờ và bày bàn đốc bài vọng.

Lúc ngài về tới đại-đinh đã 5 giờ, vậy sẽ ngày mai bản-quán sẽ đăng tường tận.

* * *

Ngày mai quan Nguyên-soái Blondlat sẽ tiếp các quan chức tại đại-đinh (Quartier Général). Bản-quán được tin rằng ngài sẽ tiếp mấy ông đại-biểu của Bắc-kỳ nghị viện. Đang chín giờ thì ngài sẽ tiếp quan khách. Vậy mấy ông nghị-viên đại diện cho Nghị-viện ta độ 8 giờ 45 phút đã phải có ở đấy rồi.

Quan phó Toàn quyền qua Kinh-đô. — Quan phó Toàn-quyền Robin đã tới Huế lối 5 Avril lúc 7 giờ. Có quan Khâm sứ Trung-kỳ ra nghênh tiếp ngài rồi sẽ cùng đi với ngài vô Saigon. Bữa tới Huế thì quan phó Toàn-quyền có tiếp cụ Võ-hiển Tôn-thất đại-nhân tại tòa Khâm, cụ có phụng mạng mà tặng quan phó Toàn-quyền một tấm Kim-bài.

Quan phó Toàn-quyền ở Huế khởi hành sáng sớm hôm mồng 6, nay mai khi trở về Bắc thì ngài sẽ vào bộ kiến. Hôm tới Huế ngài có gặp quan Nguyên-soái Thống-binh Blondlat cưỡi thủy phi cơ ở Saigon đi ra.

Lúc báo ấn hành, bản quán lại được tin rằng quan phó Toàn quyền, quan Khâm-sứ cùng quan cai trị de Tastes đã tới Qui nhơn ngày mồng 6 khi 7 giờ tối. Sáng hôm nay, hồi 7 giờ, các ngài lại đi Nha-trang.

Cuộc giúp xã Hauviné. — Thành phố Hanoi có định mở một hội để lấy tiền giúp xã Hauviné là con nuôi của thành phố. Có lẽ định vào ngày chủ nhật 14 mai thì sẽ mở một cuộc chợ phiên con (Kermesse) như mọi lần. Nội những trò vui trong hội lấy thì sẽ có một cuộc đấu xe-hơi chạy chung quanh hồ Hoàn-kiếm. Hội Khai-trí tiến-đức hứa lấy cũng mở hội tại nhà công quán ở bờ hồ để dự một phần vào cuộc lấy. Hiện nay quan Đốc-lý Moarroux đang lập một hội đồng trị sự để tổ chức nên cuộc hội lấy.

Đại biểu thuyền chuyển. — M. Bon (Antoine), quan cai trị hạng nhất mới bổ đi Cao-mên thì nay lĩnh chức chủ tỉnh Kandal thay quan cai-trị Chassaing.

M. Mercier, quan cai-trị hạng ba hết hạn nghỉ thì nay bổ đi chủ tỉnh Stung-trung thay quan cai-trị Pergier bổ đi nơi khác.

Tiền phụ cấp từng miền. — Các khoản trong nghị-định ngày 16 mars 1922 rằng số tiền phụ-cấp từng miền cho các viên chức bản xứ thuộc ngạch riêng từng xứ thì nay thi-hành cho tất cả các viên chức thuộc ngạch trung của Đông-pháp lòng sự tại Pnompenh.

Cuộc Đấu-xảo Marseille. — Phủ Toàn-quyền bá cáo để các công-sở thuộc về phủ Toàn-quyền, các công-sở thuộc về quyền các xứ, và các nhà tư-gia có đồ dự cuộc Đấu-xảo biết rằng cái hạn cuối cùng về việc gửi đồ đạc hàng hóa đến cuộc Đấu-xảo Marseille 1922, nay ấn định nhất định là ngày cuối cùng tháng Avril (30 Avril) không thay đổi nữa.

Vậy các công sở và các tư-gia, nên trù tính mọi việc để đến ngày 14 Avril nay là ngày hạn cuối cùng, phải có đủ giấy má về việc gửi đồ đạc hàng hóa đi mà gởi đến quan phó Cai-trị Echinard tại phủ Toàn-quyền, là đại-lý của quan Thống-đốc sung chánh ủy viên tại cuộc Đấu-xảo Marseille.

Các báo hàng tháng mà đến nhà bán đấu giá cũ (nhà Tâm-ích) tại phố Jules Ferry (hàng Trống) trước ngày 14 Avril, và có đề đã chữ theo như thể lệ đã định về việc lấy.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các người mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thì cho biết rõ số là ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm đề đến kiếm. Kẻo có nghi thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thấy quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Nº 61

TRÀ-HOA-NỮ'

La Dame aux Camélias

Trước-giả: ALEXANDRE DUMAS fils

Dịch-giả: Nguyễn-Hải

Bay-đăng vừa vỡ nợ. Mụ nói rằng sự đó là tại *Các-nương* trong khi nàng đau yếu mụ cho vay mất nhiều mà nàng không trả được; sau *Các-nương* chết đi, nàng vẫn chưa trang trải xong, mà trước nàng vay không có biên-lai, nên bấy giờ mụ không có phép ra mặt là chủ nợ. Mụ *Bay-đăng* nhờ có câu chuyện bịa-đặt lý để cho cái tiếng buôn thua bán lỗ, mà lấy được của *Ái-minh* một tờ ngân-phiếu nghìn quan. *Ái-minh* tuy chẳng tin nào, nhưng cũng làm ra bộ tin, vì chàng rất trân-trọng những điều gì có liên can đến người yêu của chàng vậy.

Rồi chúng tôi đến nhà *Dạ-li*, nàng kể lại những nỗi niềm sầu thảm nàng đã được mắt thấy tai nghe. Nàng tưởng nhờ đến bạn thì giọt châu lã chã tuôn rơi.

Sau chúng tôi đến viếng mộ *Các-nương*. Trời tháng tư nắng mới, đã làm cho cây cỏi vừa chồi lộc nảy mầm quanh mộ.

Ái-minh còn phải làm một phận-sự sau cùng nữa, là về cung kính cha già. Chàng muốn được tôi cùng đi cho có bạn. Chúng tôi đến tỉnh C... Tôi được yết-kiến ông *Duy-văn*, ông cụ thật hệt như lời *Ái-minh* đã tả cho tôi nghe: người quảng đại, nhân từ, rất đứng đắn. Cụ đón *Ái minh*, mừng rỡ mà sa hai hàng nước mắt, rồi bắt tay tôi một cách rất thân-ái. Chẳng bao lâu, tôi đã thấy rằng cái tình cha đối với con đã nên được hết những tình tình khác ở trong lòng người ta vậy.

Con gái cụ tên là *Bạch-nương*, đôi mắt trong veo, cái nhìn ngay thẳng, cặp môi tinh khiết, như thể đã rõ tỉnh hồn chỉ biết những điều trong sạch thiêng liêng, cái miệng chỉ nói ra những lời đạo đức. Nàng thấy anh về thì tươi tỉnh cười. Có bé trinh bạch lý hẳn không hay rằng ở đâu xa có một gái trăng hoa chỉ nghe đọc đến tên mình mà liền bỏ phí một đời hạnh-phúc.

Tối-còn ở chơi nhà đó một vài hôm. *Ái-minh* mới về, mang theo một tấm lòng vừa đau đớn khổi, cả nhà còn đang mải quây quần sẵn sóc lấy.

Tôi về *Ba lê*, chép câu chuyện này, y nguyên như lời kể lại. Nó chỉ được một cái hay là câu chuyện thật, có lẽ cũng có kẻ không tin.

Tôi không dám kết câu chuyện này rằng tất cả những gái như *Các-nương* có thể làm được như nàng; tôi thật không dám, nhưng tôi được biết rằng, có một gái trăng hoa trong cuộc đời mình đã có một mối tình chân-thật, đã vì mối tình ấy mà chịu đau xót, mà đến phải bỏ mình. Tôi biết cần chuyện thế, thì tôi kể lại cho độc giả cùng hay, đó là một bản phận của tôi.

Tôi không phải là người đi truyền-bá cái thói xấu, nhưng tôi nghe thấy sự khốn cùng cao-thượng kèn vang ở chốn nào, tôi cũng gọi là có một tiếng hồi thanh kêu đỡ.

Chuyện *Các-nương* này là một câu chuyện lạ, có một không hai, tôi xin nhắc lại. Chớ nếu lại là một câu chuyện thường tình, thì viết ra thật chẳng bõ công.

Hết

MƯỜI NĂM VỀ SAU

Còn kỳ này nữa là hết truyện « *Trà-hoa-nữ* ».

Vậy hết truyện này, bản-quán sẽ dịch đăng bộ tiểu-thuyết « MƯỜI NĂM VỀ SAU » (*Dix ans après*) **là truyện « TỬ TƯỚC BÀ-LA-GIA-LUÂN »** (*Le vicomte de Bragelonne*) **của** *Al. Dumas* **tiên-sinh soạn.**

Truyện này là kết cục truyện « *Ba người ngự-lâm pháo-thủ* » **với truyện** « *Hai mươi năm về sau* » **mà bản-quán đã dịch đăng trước.**

Ai đã xem hai truyện trên, tất phải xem đến truyện thứ ba này mới là trọn bộ.

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đồng niên 5 $ 00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người. Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

HỮU-THANH TẠP-CHÍ

Luận lý. — Học-thuật. — Kinh-tế — Thực nghiệp. — Văn-nghệ

Mỗi tháng xuất bản hai kỳ

Chủ-nhiệm: NGUYỄN-HUY-HỢP
Chủ-bút: NGUYỄN-KHẮC-HIẾU
Quản-lý sự-vụ: NGUYỄN-MẠNH-BỒNG

Mỗi quyển	0 $ 25
Mỗi tháng	0,50
Hai tháng	1.00
Ba tháng	1 $ 50
Sáu tháng	3.00
Một năm	6.00

Báo quán: Số nhà 16, Phố Mới

(Rue des Changeurs N° 16 Hanoi)



ĐỒNG-HỒ VỎ KẾN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt, nhất
Có cả vòng đeo tay bằng giá rất đẹp

Một sự xứng-đáng với đồng tiền, để xem giờ ban đêm

Giá . . . . . 5 $ 75

Bán ở hiệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Pho Paul-Bert. — HANOI

2009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bách của bản-hiệu đến khi về nhà lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« **Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đóng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54 Hanoi.**

Nay kính,
Ed. MONTÈS.
54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quên mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã kêu-ca chữa chết nhiều cả, nay hỡi những ai vì phải đau khi quên đã kinh nghiệm, hoặc phải đau ở phải ; nay hỡi các người phải chứng tạo, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Điều đau phải, trước kia tôi đã bảo là một bệnh truyền tử nhược tiên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được. Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đuối, mau chết.

Hỡi người Nam Việt, sao nỡ để người không muốn giống Nam Việt bao nhiêu đi, nỡ nào người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì cứ để bệnh đi mới được.

Vậy có việc thì cho hiệu Bác-chê MONTÈS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 5 bạc. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì nông một thìa xúp, nông một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . 0 $ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Độ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Độ 0 $ 70 đến 0 $ 80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 40
Độ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chí trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần-hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nóng mồ hôi ra đầm đìa chớ chốn chỗ ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng và lấy người cho nóng đầu thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Cầu sông Cái mở rộng thêm. — Mấy ông kỹ sư của nhà Daydest Pitté là nhà đứng nên cầu sông Cái ở Hanoi hiện nay đang sửa sang để nối thêm bề ngang cái cầu ấy như bản báo đã nói trong một số báo trước.

Phủ Toàn-quyền. — M. Nguyễn-văn Hiền thông-phán tại văn-phòng phủ Toàn-quyền vừa được mông thưởng độ nhị hạng Kim-tiền. Xin có lời mừng ông.

Đấu giá mua gạo. — Đến ngày 2 Mai 1922, hồi 9 giờ sáng tại tòa bà phủ Thống-sứ Hanoi đấu giá công-khai sẽ mua 400 tấn gạo trắng hạng nhì, dựng vào bì để phát cho dân các hạt bị lụt, bị bão, bị hạn hán hay là những sự rủi-ro gì khác mà cần phải Nhà-nước giúp đỡ cho.

Điều-lệ để tại tòa bà phủ Thống-sứ.

Hội Hợp-Thiện họp đại hội-đồng thường-niên. — Đến chủ-nhật 9 Avril 1922 đúng 1 giờ chiều, Hội Hợp-Thiện sẽ họp Đại Thường-niên tại nhà Hội ở phố hàng Da. Ông nào có chân hội mà chưa nhận được giấy mời, xin miễn thứ cho và đến 1 giờ chiều hôm 9 Avril 1922 xin cứ đến họp.

Kính đạt
Thư-ký, Nguyễn-v-Hu.

Vũ lộ hoàng ân. — Ông Phạm-đình-Điểm biệt hiệu là Khương-sơn-quán tại làng Khương-trung, huyện Hoàn-long, Hà đông, có nhà ở số 15 phố hàng Đào, vì có công trong cuộc công-thải vừa rồi, được đặc-cách thưởng-thụ Hàn lâm viện đãi-chiếu, thật là xứng đáng. Các bạn hữu quen biết ông ở trong thành phố Hanoi, ai nghe tin này cũng lấy làm mừng cho ông và chúc ông còn được cao-thăng hơn nữa.

BẢN ĐẤT

Còn mấy khu đất ở gần hàng than, mỗi khu độ 200 thước vuông. Nay giảm giá, bán thật hạ, ai cần dùng xin mời lại nhà số 85, phố Mới (Rue Jean Dupuis, Hanoi.

3235

Ngạch Học-chính. — M. Lê-văn-Đạo có bằng Sơ-học được bổ làm giáo-tập sự.

Cô Đoàn-thị-Hảo, có bằng Sơ-học được bổ thay Mme Vũ-quỳnh-Phúc tại trường Nữ học Hàm-long trong khi Mme Phúc nghỉ sắng.

Cô Hảo mới thăng được phụ cấp là 5 đồng.

Ngạch thừa phái. — M. Nguyễn-Hoàng-Vi và Trương-đình-Lý thừa phái bạng năm ở Bắc-ninh được từ chức, kể từ ngày 1er Juillet 1922 và được thưởng hàm chánh cửu phẩm văn-giai.

Mông thưởng. — M. Hoàng-lou văn-Tí lý-trưởng làng Muong-muen phủ Điện-biên (đạo binh thứ tư) được mông thưởng tang cửu-phẩm bá-hộ.

Giấy tưởng lục. — M Ng khắc-Thuận, khán-hộ hạng tư được thưởng một đạo tưởng lục vì đã tận tâm tận lực trong nghề mình tại Bắc-kạn đủ 27 tháng nay.

Thưởng hàm về cuộc công thải. — Những nhà có tên sau này được mông thưởng về cuộc công thải.

Hàn-lâm-viện đãi chiếu: M. Phạm-quang-Đài.

Tùng cửu-phẩm văn-giai : MM. Phạm trọng-Bút, Trần-xuân-Sinh, Phạm-đông-Châu.

Tăng cửu-phẩm bá-hộ : MM. Phạm-tá-Nhu, Vũ-văn-Tôn, Hoàng-mạnh-Quyền.

Cải-chính. — Trong số báo ngày hôm qua có đăng lầm rằng M. Trịnh văn-Hiểm được thưởng Hàn-lâm-viện đãi chiếu. Vậy nay xin cải-chính là M. Trịnh-văn Kiểm cho đúng.

Tòa Thượng-thẩm. — Hồng thứ năm, tòa Thượng thẩm xử những việc sau này :

Hai tên đàn bà hung tợn. — Tên Vũ-thị-Mậu và Vũ-thị-Xuân vì chuyện bất bình, đánh lừa vu M. Liễn là lục sự tòa Nam-án tỉnh Bắc-ninh vào nhà, rồi giở thủ đoạn hành hung đáng khinh đáng bỉ. Đoạn rồi lại đi lẳng mạ và thưa M. Liễn hối lộ. Khi đăng đường xét xử việc hai tên ấy về tội đánh người và vu oan giá họa thì hai tên ấy lại dám cả gan ngạo mạn quan chánh án cũng quan Phụ-thẩm. Lúc tòa bắt hai tên ấy tống giam thì đứa con tên là Ng.-văn-Sỹ lại còn lăng mạ người nguyên đơn. Tòa Nam-án tỉnh Bắc-ninh phạt tên Vũ-thị-Mậu và Vũ-thị-Xuân mỗi tên 2 năm tù 25 đồng và cả hai tên 50 đồng bồi thường về tội lăng mạ và hành hung, mỗi tên 15 và cả hai tên 30 đồng bồi thường về tội vu khống, mỗi tên 15 ngày tù và cả hai tên 100 đồng bồi thường về tội ngạo mạn quan trên và phạt con là tên Ng.-văn-Sỹ 15 ngày tù về tội lăng mạ. Tòa Thượng thẩm cho là đàn bà ngu dại nên tha cho tội tù và phạt tên Thị-Mậu 20 đồng Thị-Xuân 30 đồng về các tội kể ở trên và tha tội tù cho đứa con vì mẹ đã phải phạt rồi.

Tự tiện giam người. — Tòa Nam-án tỉnh Hà-đông phạt tên Tạ-đình-Lanh là phó-lý làng Cao-bộ, tên Ng v-Sen, Ng v-Vinh là tuần phu mỗi tên 3 tháng tù về tội tự tiện bắt giam tên Châu. Tòa Thượng-thẩm tha cả cho bà tên ấy vì xét ra là đầu đuôi như sau này : Tên Châu một hôm cãi nhau với vợ lẽ bố tên là Yết. Đến lúc bố lấy sự phải trái bảo thì tên ấy cho là bênh vợ lẽ cầm giáng cối xay đánh bố bị thương. Người bố đi trình phó-lý cho hai tên tuần phu gọi tên Châu đến bắt phải xin lỗi, Tên Châu không chịu, sau phó-lý làm biên bản đệ trình thì làm đơn kiện vu như thế để che lỗi mình.

Chánh-lồng làm xằng. — Tên Ng-Đơn là chánh-lồng bàu ruộng cho một người ở làng khác đến lúc lúa chín, tên ấy bảo người chủ lúa rằng phải cho tên ấy 10 đồng mới được gặt lúa. Người ấy không cho, cứ đem thợ đến gặt thì tên Đơn xướng xuất người ra sinh sự đánh chủ lúa rượng bị thương và xoýt mũ một mắt. Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Ng-Đơn là chánh-lồng cùng lĩ người nhà là tên Phạm-v-Chí Đinh xuân-Khi, Đinh xuân-Quynh và Đinh xuân-Tự mỗi tên 10 ngày tù án treo. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đàn bà hối lộ. — Tòa Nam án tỉnh Hải-dương phạt tên Vũ thị-Hiên tỉnh trưng thuế giết trâu bò ở tỉnh Thái-bình 100 đồng về tội đánh thuế trâu bò giết các lò cao hơn thuế nhà nước đã định. Tòa Thượng-thẩm giảm phạt cho thị ấy xuống 60 đồng.

Ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Vĩnh-yên phạt tên Ng-văn-Lâu, Bùi-đình-Nghiệp và Ng-v-Đôi khổ sai chung thân về tội ăn cướp. Tòa Thượng-thẩm giảm tội cho tên Nghiệp xuống 20 năm, tên Đôi xuống 15 năm khổ sai và y án phạt tên Lâu.

Tiêu tiền công. — Tòa Nam án tỉnh Bắc giang phạt tên Ng-v-Mến là kỳ-dịch 10 đồng về tội tiêu 30 đồng của công dân và bắt tên ấy phải bồi số tiền ấy giả dân. Tòa Thượng thẩm y án.

Đánh người bất đồ. — Tòa Nam án tỉnh Nam-định phạt tên Trần-văn Khuê, Nguyễn-v-Thu, Vũ-ngọc-Cửu, Phạm-v-Thăng, Trần-v-Đại, Trần thị-Bích và Trần-v-Khoát mỗi tên 3 tháng tù về tội đánh người làng bị thương và lại bắt đồ nữa. Tòa Thượng-thẩm y án.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

Khuyến học hội. — Tối có mấy lời xin ngỏ cùng bản hội chư quân-tử về cái tiền-đồ tương-vượng của hội ta : Nguyên tỉnh Bắc-ninh từ xưa đã hai lần có hội Trí trí và sau một lần lập nhà Thư-viện, lúc mới thì vui vẻ, mà sau dần dần bỏ những, ấy là bởi chưa đủ thế-lực mà đường vững được. Nhưng lần này thì lại khác hẳn, vì hội ta từ khi ông Hoàng-hữu-Đôn, tri huyện Yên-phong xướng lập lên, thì được ngay cụ Thiên-bảo Mai-trung-Cát đứng lên chủ-trương cho, kế đến quan Công-sứ cùng cụ Thượng Nguyễn-Bách đều vui lòng giúp đỡ cho, đến nay từ các quan tỉnh, phủ, huyện, các ông tham phán và các bậc thân hào đánh giá, ai ai cũng nao nức vào hội, thế chẳng là vẻ vang cho tỉnh Bắc-ninh lắm sao ?

Song thấy hội tấn tới được thế mà thì ta nên cảm ơn ông Phùng-huy-Bích, là chánh thư-ký của hội. Nhờ ngày nào công việc hội còn chưa được vững vàng, có một bọn phần đối chủ nghĩa hội, cho hội là chưa đến trình độ, kéo bè rối rủ nhau ra hội, mà ngay trong hội cũng lắm ông chán trong chán ngoại, hội thật đã qua một bước ngay ngắn vậy. May mà khi bắn tòa trị-sự mới, các hội-viên khéo kén được ông Phùng-huy-Bích, mà bổ vé cử ông làm chánh thư-ký. Ông vốn nhà vọng tộc, khi xưa đã trải qua mùi trường ốc, rồi ra làm việc công-sở, đến bây giờ ông được đội ơn nước về hưu mà có việc canh-nông. Vì ông có đủ hết thảy nhiều tư cách, nên ở trong hội ông khéo thu xếp, đối với bọn quan trường cũng có kẻ tin chuộng. cũng với bọn làm việc thì sẵn một dạ ân cần, đãng nhà nho thì vẫn là người cực học với ai, cánh thương-mại thì lại là cố nhân trong hàng tỉnh với ông cả. Ông cố gia sức mà chuyên ngay vì an bết thấy đều vui lòng vì hội, thật là đại công của ông vậy.

Vả ông lại là người chăm việc lắm, làm việc hội hơn là việc nhà, ngay như tiệc trà hôm nọ, ai là không biết rằng ông có một phần công-lao rất lớn.

Tôi mong rằng trong hội ta ông nào cũng nhiệt thành như ông Phùng-huy Bích thì việc gì là chẳng xong, mục-đích gì mà chẳng đạt. Tôi không phải mừng riêng ông mà thật là mừng chung cho hội, và tôi không định nói đây để khoe mình ông, nhưng bản ý là muốn khuyến miễn ông cứ trước sau một lòng như thế mãi mãi.

Một người trong hội lại cảo.

PHÚ-THỌ

Đẻ ở dọc đường. — Có một người đàn bà độ ngoài 30 tuổi, không biết là người ở đâu, đi nhờ qua đến phố thứ năm thì lý nhiên dương đi, để con rơi xuống đường cái. Người ấy yếu quá, không kịp để được đứa bé ấy cũng ngất đi hồi lâu mới cứu cậy được. Thế mà lúc ấy có nhiều đàn bà cũng qua lại trông thấy cả, mà không ai chịu làm phúc đỡ cho mà người ấy cũng nặt đi ngồi ở vệ đường bỏ sông mãi sau mới tỉnh được một chiếc thuyền, bèn lấm cả con xuống thuyền chở xuôi về nhà quê.

Xác trẻ con trôi. — Mấy hôm nay, nước sông Nhị-hà lên, nên thường hay có người chết và trâu bò trôi qua luôn. Hôm thứ hai vừa rồi lại có một cái xác trẻ con mới đẻ, trôi qua giạt vào bến Cầu-đỏ, có những người thuyền vạn ở đấy thấy vớt với lên bờ mà đem chôn cho đứa trẻ ấy. Khốn nạn nhà nào có con như vậy mà nỡ đem vứt xuống sông còn cả nguyên dau rồn như thế.

Thuốc phiện lậu. — Sở Thương-chính vừa nhà một người hào-trưởng ở làng Ngọc-thấp, khám thuốc lậu, không thấy ; nhưng chỉ bắt được có một chai đựng thuốc còn dính lại một tí.

NAM-ĐỊNH

Người Trung-hoa đi tảo mộ. — Ngày thứ tư 5 Avril tức là mồng chín ta, từ 8 giờ sáng sắp đi, các chủ Trung-hoa cùng các thân phần nhiều là người Việt-Nam ta cả kéo nhau ra [illegible] hơn trăm người.

Kẻ xách vàng xanh, người mang ngựa đồ, hết bọn này, đến bọn khác, ấp nập suốt ngày, hàng bốn năm chục cái xe đi một lúc, nom vui mắt lắm.

Nhiều thim mặt phấn trắng tinh, vàng đeo đỏ ối, mặt lên mục kính, tay vác dù tây, chễm chện ngồi trên xe cao-su mà đi tảo mộ người Trung-quốc.

Xinh thay mà cũng nực cười thay !

Quả bước vào trong nghĩa-địa, thật có lắm vẻ nên thơ, chỗ nọ đốt vàng, nơi kia đốt mã, tiếng chuông inh ỏi, tiếng pháo nổ ran, có kẻ hàng gió chưa ngớt dứt.

Biết bao nhiêu thim Việt-Nam mình vị cảng lòng nghĩa cũ tình xưa, khiến nên về mặt âu sầu, châu rơi lã chã, làm rầm khẩn vái nhỏ to, trước mộ người thiên cổ, nỡ hầu giãi tỏ tấm lòng trinh bạch với ai ai.

THÁI-BÌNH

Mông thưởng hội-tinh. — M. Lã-qui-Trạch người làng Phù-lưu, huyện Đông-quan, lệnh làng M. Lã-qui-Chân là một nhà đại-thương ở đất Nam-thành mới được thưởng độ ngũ hạng Long hội-tinh.

Khi Qui-quốc có việc đại-chiến, M. Trạch tình nguyện tòng chinh đoàn quan trên thăng chức phó-quản và được ba thứ hội-tinh, đến khi khải hoàn được cải ngũ phẩm quan hàm, nay lại được Long hội-tinh, thì thực là xứng đáng với công khó nhọc vậy.

VIỆC KINH-ĐÔ

Mông thưởng Long-bội-tinh. — Ông Trần-Đức, thông phán thượng ngạch làm đẳng, ông Hoàng trọng-Đàn phán sự nhứt hạng vừa mới mông ơn Hoàng-thượng ban khen ; hai ông có lòng trung-thành từng sự được mấn cán nên đã mông ân từ mỗi ông một cái Long-bội-tinh ngũ hạng.

Vậy có mấy lời mừng hai ông.

Tự tử. — Chiều hôm 1er Avril ở gần bến cầu nhà máy đèn điện có người đàn bà nhảy xuống sông mà chết liền. Người ta vớt lên thời cứu không sống được. Nghe đâu người này vì sự gì bất bình mà cách vài hôm trước đã nhảy xuống bến chợ Âu-cựu mà người ta cứu lên thời còn sống, nay lại cũng nhảy xuống sông mà chết. Thương thay !

Hại chim có ích của sự canh-nông. — Ở vậy thường có 5, 6 người đi thỏi ống đồng ; rẻo khắp lối cùng ngõ hẹp vườn nào cũng vào tìm những loài chim nhỏ như là chim sâu chim sẻ, chim chào-mào thỏi phát nào trúng phát ấy, mỗi ngày hại có hằng mấy trăm con chim ; mà những người thỏi ống đồng ấy toàn là những người chuyên sanh nhai về nghề ấy, vì có những kẻ cho vị chim sẻ có ích cho những người thỏi ống đồng ấy, lại có khi cho lãnh tiền trước mà đem chim đến sau. vì thế mà chim nhỏ bị hại nhiều lắm. Những loài chim ấy rất có ích cho việc canh nông, nào là nó ăn các loài sâu và những con rầy, bọ thường làm hại cây cối lúa má. Ở các nước Âu phương những người học-trò nhỏ thường lập hội cùng nhau ra sức bảo hộ cho những loài chim con lắm khi chỉ giết một con chim có ích cho vụ canh-nông mà phải phạt đến những số tiền rất to. Ấy thật một điều khá nên bắt chước, thế mà nước ta lại có người nỡ lòng tàn hại mà đi làm những sự phá hại như thế, thường thật nên răn đe dần dần. Mong lắm thay !

Bọn ca-dôn gặp giờ xích-khẩu. — Lắm nhà bao-phủ ở trong những khi có việc khánh hỉ nặng thuê bọn ca dôn đến hát xướng cho thêm vui. Mà những trò ca xướng của bọn Ấy cũng lắm khi nghe rất hay thật, nhưng chỉ vì một nỗi khuyết điểm mà lắm lúc phải sinh chán là chúng nó không biết bảy cái trò gì mới lạ, chỉ cứ ca những bài ghen tuông, những lối bướm ong hoa nguyệt mà thôi, vì thế mà mới rồi gặp một lối rất buồn cười, khiến cho ai nghe cũng phải bưng bụng.

Số là nhà ông bá kia, nhân có lễ sinh-nhôn cho con ông, sau khi hôn-lễ đã thành, có làm bữa tiệc và mời một bọn ca-dôn đến ca thẩy 6 người, ba người đờn, hai người ca, một người đờn nguyệt mà hễ ca lối vọ đánh ghen, là một lối các ông bà nhà quê thường thích nghe mà chưa khi nào được nghe thấy. Đã thế mà lại còn ham mà cho đến nỗi xuất nhân tình mà cười khóc theo với trò ca. Hôm ấy bọn ca làm trò đánh ghen thật là hay hết sức, các ông lão bà lão nhà quê nghe cũng sa đà và thưởng tiền bọc nhiều lắm, lễ ca lấy làm thích ý quá, làm hết trò ghen rồi đến trò li-di, nào là rẽ vợ, nào là chia con, làm tình tình thái rất bi ai ảo não, khiến cho người nghe phải động lòng vì cách thảm-âm cổ-kính mà quên phứt nỗi riêng, mà đến khi nhớ lại cái nỗi riêng lại chuyển bi thành nộ, mà khi đã nộ lại hành hung, lấy là ông chủ nhà các ông đánh đuổi lũ ca-dôn, gậy đòn bể địch, chỉ vì ông nhớ sực lại nguyên nhà ông mới vừa xong cái lễ đính chồng gả vợ cho con mà bọn ấy đã diễn một trò rất trái hẳn với cái chủ nghĩa dụng sinh ấy, nên ông mới rồi gây mà khua đuổi chúng nó một cách kịch liệt như thế, làm cho ai nấy đều trách thầm ông đã làm sự dở dang mà cũng nực cười cho bọn ca-dôn đi gặp giờ xích-khẩu.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán số giấy quán báo, chứ lại thế cho thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai khe (0 $ 20) hãng tem cũng được) để chỉ tiền giấy quán khác.

Đổi xi không gửi tiền theo thì coi có người thực có hoặc phải trả sang hơn.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ sáu :
BẠCH-XÀ-CẦM
Tối thứ bảy :
TỬ MỸ KỲ-PHÙNG
Ngày chủ nhật :
Nghỉ hát ban ngày
Tối chủ-nhật :
TAM VỊ BỒ-TÁT
Tối thứ hai :
NHỮN TIỀN BÁO ỨNG

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 5 đến thứ ba 11 Avril 1922

Ba buổi ban ngày thì mua vé chỉ chủ nhật chớp tối 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

CHAMPI TORTU
Chia làm 5 hồi
Phiên ảnh rất trang mỹ thuật trích ở tiểu thuyết trứ-danh của M. Gaston Chérau
MỖI TUẦN I, II, III IV và V

"MATHIAS SANDORF"
Chia làm 9 hồi
Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne
KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ NĂM

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀI MŨI

Số giấy nói 323

Nhà bà mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vải các thứ xe ngựa đẹp, đánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. TẠ-DUY-MIỄN

239

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần
73, Phố hàng Bông, Hanoi

Mới về XONG MÁY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản hiệu có vẽ được nhiều thứ tranh thủy mạc và thuốc theo lối mới, trông rất đẹp và rất nhã, ông bè nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
73, Phố hàng Bông, Hanoi

3150

CAFÉ, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi gỡ, hoặc đi các tỉnh

Giấy nói số : 280 — hoặc số : 150

Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 280

Tiếng Việt Mới Qua Các Tác Phẩm Báo Chí Thời Thuộc Địa Pháp (1865-1945) Trần Thị Kim Quận Yen Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

XE NHÀ AI HỎNG

LỐP (Enveloppes)

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG

HANOI

Một cỗ Enveloppes

Chambres à air — Dissolution

hiệu « A. SOLY »

để thay vào bánh xe nhà cao-xu

Giá rẻ.

Xin mua mau kẻo hết

NỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI

Số 7, cạnh trường Y-viện

CỖ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ: Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đồ lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

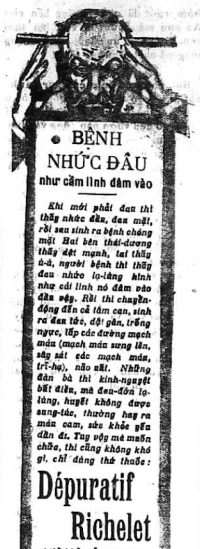
2056

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. **Chủ nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.**

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả báo-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì báo-quan không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.



● BỆNH NHỨC ĐẦU như cầm lính đâm vào

Khi mới phải đau thì thấy nhức đầu, đau mắt, rồi sau sinh ra bệnh chóng mặt. Hai bên thái-dương thấy đột mạch, tai thấy ù-ù, người bệnh thì thấy đau nhức lạ-lùng kinh như cái lính nó đâm vào đầu vậy. Rồi thì chuyển-động đến cả tâm can, sinh ra đau lên, đột gân, trắng ngực, tắp các đường mạch máu (mạch màn sang lên, sắp sát các mạch máu, trí-hộ), nẫu xát. Những đàn bà thì kinh-nguyệt bất điều, mà đau-đớn lạ-lùng, huyết không được sang-táo, thường hay ra mán cam, sức khỏe gầy dần đi. Tuy vậy mà muốn chữa, thì cũng không khó gì, chỉ dùng thứ thuốc:

Dépuratif Richelet

có thể khỏi hẳn ngay được các bệnh căn đã mắc phải từ trước. Bây giờ các gân cốt lại vận-động như thường.

Thực là một thứ thuốc rất thần-hiệu, chữa khỏi kể có đến hàng nghìn bệnh sản mãn cùng bệnh ở ngoài da. Bệnh đã nặng, đã lâu, đã chuyển sang bệnh gì mặc lòng, dùng thứ thuốc nay thì nết ngay, mà không còn một thứ bệnh gì ở ngoài da nữa, như bệnh cát cam ở mắt, bệnh lang-ben hắc lào.

Thuốc « DÉPURATIF RICHELET » nay có bán ở các hàng thuốc lớn.

Thực là công hiệu!

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU (hiệu đâu nai)

Đã năm mươi năm nay nhiều người cũng đã biết nước cỏ chết sắt là một thứ bổ ích cho họ, nên họ bắt chước mà nung những danh cái nào đỏ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ ích gì cả, và nếu người ta muốn cho thuốc với sắt mà ngâm vào trong thân thể được thì tất phải nấu lọc ra cũng giống như nguyên chất của thứ ấy mới được. Cứ nhất một ống đại danh-y là quan Dược sư Rabuteau ở Basé, nghĩ đến mà ra cái lối lợi của sắt mà chế lẫn với thuốc để ngâm vào thân thể, là thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đâu nai) thực là công hiệu lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ, đỏ da thắm thịt sức lực mạnh mẽ, khỏe mạnh là lùng, trong mình khoan khoái.

Ai nấy đều tiên và lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hiệu bào chế to đều có bán cả.

2 56

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *đề chữa a-phiện*

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 50 một chai

Thuốc mới mới — Muốn dùng thuốc này phải tìm đến quan Bào-chế người Pháp thì mấy có 7 mươi lượt.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ-sức: kèn dương-mai, mắt mọi hàng, muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay lắm!

Mấy thứ bán-hiệu hay hơn:

Các thứ thuốc nước dùng lọ xịt để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*

Thuốc so-sánh SIROP PECTORAL *độc-cô, ho-mũi.*

Thuốc lao *chỉ người lớn dùng được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc nắng = 2 $ 00 lọ 30 viên

thuốc thịt = 0 $ 90 một chai

Chữa các chứng lậu: chẳng kỳ mới hay cũ; uống thuốc cachexia antiseptique mà thứ thuốc blennorrhagies của Bác-biệt thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được số rất người phải bịnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bịnh đàn bà phụ: Kinh-nguyệt không đều, hay là khí hành bịnh đau đớn mình mẩy, nhức đầu hoặc, giá-sơn, uống thuốc này đổi mấy đều Kỳ lại mau lắm trong mình đỡ hẳn bịnh.

ĐỒ BUỘC THUỐC

BỘ DỤNG CỤ TẠI-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÓ-SẺ

Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOBLIA và giấy-ảnh, thuốc *Oltra* và thuốc *Eramers*

Bán cuộn và bán bao kín

Bán sỉ và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »

0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bịnh giang mai rất bí mật hay có. Dùng thuốc rửa rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mấy chốc khỏi liền được! Thuốc này rất hay, rất qui: ai chẳng hại gì đến sự sinh-dục, lại bổ sức cho người có bịnh.

Muốn dùng thuốc này trong một chang thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

JAZ

RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI: GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.

Giá: 40 francs.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI



Auto-Postale

CHỢ MIỄU Ở Ga TÂN LẠC chạy hồi 8 giờ rưỡi sáng sẽ chuyển xe lên thẳng Phú-Bồ-thủy và ở Vinh ra.

Ở CHỢ HIẾU (Vinh-Qui) đi hồi 1 giờ chiều đến ga Yên-lý vừa kịp chuyển xe lên về Vinh và Bến thủy.

ĐƯỜNG VINH VÔ HUE Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyển xe lửa vào Huế.

Ở ĐỒNG HÀ ra hồi 9 giờ sáng sau khi chuyển xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng: kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ tí lên nhân hàn xăm mất lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi tại có hàng-hóa gì xin có giao cho bản-ty chỗ, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đông-hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy về nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác Muốn khỏi sự lầm lẫy, xin liệt qui khách đánh giây thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare; — **mà đường** Vinh-Đông-Hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.

2012

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong

CỖ BÁN: Vải, dạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Ai muốn hỏi gì, hiệu ấy sẽ sẵn lòng trả lời về sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi.

2078

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN

HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN:

Tàu BẠCH-THẠCH (JADE) chạy Hải-phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong

tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng Nam-định

tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng Nam-định.

tàu TÂN-ĐỆ chạy Phát-lại (Sept Pagodes) Lâm.

tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến-an.

tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng Hongay

tàu BẾ-ĐỘ chạy Hải-phòng, Hải-dương.

Những hàng nào thì phải gửi trước một giờ trước khi tàu khởi-hành đi xin điều gì xin nói tổng cục tại Hải Phòng

Phố Bonnal số 91 — Phố Tourane số 9

TÉLÉPHONE No 305

2011

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống mầu, rất tốt, Vun ruộng bằng **XƯƠNG-TÂN** thì lúa rất ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-DIỆN

Ai muốn hỏi hạn gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cần-Kiệt),

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong

25 $ 00 một tấn PE. 49/21. Thứ bột để vun ruộng-chua.

22 $ 00 một tấn PE. S Thứ bột này thông dụng để ruộng-chua, ruộng-ngọt

2038



Sà phòng

Chất nhờn

CỖ BA

Dầu

Nước xức đầu

PACHOD Frères & Cie LYON



2050

No 47

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-BỈNH-MỤC *dịch thuật*

NGUYỄN-BỈNH-MỤC kính hãi mà bảo rằng:

Mạnh-sĩ-nguyên kính hãi mà bảo rằng:

— Ta đã nhận sính-lễ của nhà họ *Lưu* rồi, nay ta dẫu tâu thực. tất chúng cũng bảo là ta giấu con gái đi một chỗ, mà khép cho ta cái tội « Khi quân ». May mà tài-mạo nàng cũng tương-tự với tiểu thư. vậy nàng nên thay tiểu thư mà cứu lấy nhà ta vậy. Bấy giờ vợ chồng ta xin nhận nàng làm con gái, nàng chớ nên chối-từ.

Tô-đại-nương nghĩ thầm: cái cơ-hội tốt này có người chẳng được, có sao lại còn chối-từ. Mụ mới đỡ bảo nàng rằng:

— Mẹ con ta chịu ơn lão-gia đây nhiều lắm, nay ta nên thay cho tiểu-thư, để gỡ lấy bảo đáp chút ơn.

Nói xong, lại rỉ tai ma sẽ bảo nàng rằng:

— Ta là con nhà thường dân, khó lòng để cập cực mối lương duyên ấy sao lại con chối-từ.

Mụ liền kéo tay áo nàng mà bảo rằng:

— Con nên mau mau lạy lão gia và phu-nhân đây để nhận người làm cha mẹ.

Tô-đanh-tuyết bấy giờ rượt đau như cắt, nghĩ thầm: thà mẫu ta thì chỉ, muốn làm nhạc mẫu nhà họ *Lưu*, nhưng ngờ đâu rằng lại thiệt mất một mạng đứa con gái. Khi ta về nhà họ *Lưu* ta sẽ giả một tuồng con, đâm chết *Lưu-khuê-bích* để báo thù cho *Mạnh* nữa-thư bèm chết hẳn rồi thì ta cũng tự-tử cho toàn danh-tiết, khỏi phải chịu nhục.

HỒI THỨ XIX

Tô-đanh-tuyết đã lập tâm đâm chết *Lưu khuê bích*, rồi sau quyết tự-tử cho khỏi phải chịu nhục. Bấy giờ nàng mới gạt nước mắt, giả cách nói rằng:

— Không phải là tôi dám chối-từ. Nghĩ vì nỗi lương duyên của tiểu thư, mà nay nhân lúc biến cố này, tôi lại tranh-cướp lấy, cho nên lòng tôi không nỡ.

Vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* nói:

— Cậu nói lấy chính bọ ý tôi. Tiểu-thư dẫu trốn đi chắc cũng chưa xa, ta nên mau mau sai người đi tìm mới được.

Mạnh-gia-linh vội vàng gạt đi mà rằng:

— Không nên! Không nên! Hai thân ta lại không biết rằng em con là kẻ kiêu-ngạo hơn người. Nó đã trốn đi thì dẫu theo tìm, nó cũng chẳng chịu về nào. Khi nó ra đi, trong lưng giắt nhiều vàng ngọc đến đâu sẽ có chỗ nương thân. Huống chi nó đã dạ sắt gan vàng quyết không khi nào tuất tiết. Và nó vốn người trung-hậu, cũng không phải là yếu tướng nào, can chi hai thân phải lo-gợi.

Vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* mới tỉnh ngộ ra mà rằng:

— Con nói phải đấy! Nếu vậy thì ta cũng đừng cho người theo tìm, lại thêm mai vợ.

Vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* lui ra, bỗng thấy người nhà báo rằng:

— Đêm qua trong nhoáng mắt trộm một con ngựa và cả bộ đồ nữa. Cửa chuồng vẫn đóng không biết có sao lọt mất, vậy phải về đây bẩm bạch.

Mạnh-sĩ-nguyên biết là *Mạnh-lệ-quân* đã lấy trộm đi liền nói:

— Vậy để tôi ra như vậy thì ta cũng khoan-thứ cho lần nầy, lần sau các ngươi phải nên cẩn-thận.

Tô anh tuyết một mình ngồi ở trên lầu, nghĩ thầm: ta đâm chết *Lưu-khuê-bích*, để báo thù cho *Hoàng-phủ thiếu-hoa* tại rửa hờn cho *Mạnh* tiểu thư của Nàng nghĩ vậy liền tìm một lưỡi dao con thật sắc, giắt ở trong mình.

Han phu nhân sẽ bảo *Mạnh sĩ-nguyên* rằng:

— *Tô-đanh-tuyết* không phải con ta đẻ ra thì những đồ hồi-môn, bè-tất phải đề cho nhiều quá, ta nên chọn thứ nào tốt, bớt lại nhà dùng. Phu-quân nghĩ thế nào?

Mạnh sĩ-nguyên nói:

— Tôi cũng nghĩ như vậy.

Nói xong liền chọn những thứ nào tốt bỏi lại để nhà Nhân ngày sau là ngày làm lễ cưới, cho nên hôm ấy nhà họ *Mạnh* cũ g nào-nhiệt lạ thường. *Lưu khuê-bích* nghĩ thầm: *Mạnh-lệ-quân* là một người có văn-học. Vậy đông-phòng hoa-chúc, ta nên lập tự chốn hoa-viên. Chốn hoa-viên của nhà họ *Lưu* kẻ liền bên sông *Côn-minh*, trên bến dưới thuyền, rất là nhiệt nào. *Lưu-khuê-bích* muốn khiến *Mạnh-lệ-quân* được chỗ thanh nhàn, mà ngắm xem sơn-thầy để vịnh phú ngâm thơ, cho nên mới lập đông-phòng tại đấy.

Sáng ngày mồng hai, văn võ quan-viên đến mừng đông lắm chỉ có quan Bố-chính là *Tân trung-dân* không đến. *Lưu-khuê-bích* mặc mũ áo sang-phẩm, hôm-hỉnh đắc chí, ra tiếp mời các tân-khách. Một lát, quan Thừa-tướng là *Kỳ-thịnh-đức* đến, *Lưu-khuê-bích* ra đón; các văn võ quan-viên cũng đều xuống thềm nguênh tiếp.

— *Tô-đanh-tuyết* không phải con ta đẻ ra thì những đồ hồi-môn, bè-tất phải đề cho nhiều quá, ta nên chọn thứ nào tốt, bớt lại nhà dùng. Phu-quân nghĩ thế nào?

Mạnh sĩ-nguyên nói:

— Tôi cũng nghĩ như vậy.

Nói xong liền chọn những thứ nào tốt bỏi lại để nhà Nhân ngày sau là ngày làm lễ cưới, cho nên hôm ấy nhà họ *Mạnh* cũ g nào-nhiệt lạ thường. *Lưu khuê-bích* nghĩ thầm: *Mạnh-lệ-quân* là một người có văn-học. Vậy đông-phòng hoa-chúc, ta nên lập tự chốn hoa-viên. Chốn hoa-viên của nhà họ *Lưu* kẻ liền bên sông *Côn-minh*, trên bến dưới thuyền, rất là nhiệt nào. *Lưu-khuê-bích* muốn khiến *Mạnh-lệ-quân* được chỗ thanh nhàn, mà ngắm xem sơn-thầy để vịnh phú ngâm thơ, cho nên mới lập đông-phòng tại đấy.

Sáng ngày mồng hai, văn võ quan-viên đến mừng đông lắm chỉ có quan Bố-chính là *Tân trung-dân* không đến. *Lưu-khuê-bích* mặc mũ áo sang-phẩm, hôm-hỉnh đắc chí, ra tiếp mời các tân-khách. Một lát, quan Thừa-tướng là *Kỳ-thịnh-đức* đến, *Lưu-khuê-bích* ra đón; các văn võ quan-viên cũng đều xuống thềm nguênh tiếp.

Kỳ-thịnh-đức vào ngồi, khi nồng trà xong, bỏi *Lưu-khuê bích* rằng:

— Đã sửa soạn đủ các lễ-vật chưa?

Lưu-khuê bích nói:

— Chúng tôi đã sửa soạn đủ cả rồi, chỉ đợi lệnh quan Thừa-tướng đó!

Kỳ-thịnh-đức liền đứng dậy cáo từ các quan rồi rức khắc lên kiệu, đi sang nhà họ *Mạnh* để làm lễ thân-nghinh. Trong khi đi đường trống rong cờ mở, bèn pháo vang trời. Cha con *Mạnh-sĩ-nguyên* ra đón, mời vào hoa-sảnh. Lúy uống trà xong, lại truyền người nhà dọn tiệc.

Kỳ-thịnh-đức cáo từ mà rằng:

— Thôi, bái-tiệc phải như vậy. Bây giờ đã được giờ tốt, xin tiên-anh mau mau cho lệnh-ái khởi-hành.

Mạnh-sĩ-nguyên vâng lời, lui vào nhà trong. *Tô-đại-nương* đã sửa-soạn mũ-áo cho nàng *Tô-anh-tuyết* mà vẫn không biết là nàng đã có giết một tuồi dao con ở trong mình. Vợ chồng *Mạnh sĩ-nguyên* lại chọn hai đứa nữ-tỳ theo hầu.

Bấy giờ nàng *Tô-đanh-tuyết* đội mũ mặc áo trong như một bọc thiên-tiên, mà con mắt ý vẫn lăm lăm nhìn chồng *Lưu khuê-bích*, không được yên lòng, mới sai người nhà đi gọi *Tô-đại-nương* đến.

(Còn nữa).

Certifié l'insertion

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN